

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: ~~1862~~/BVĐHYD-CS2

V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp công cụ dụng cụ cho hệ thống phẫu thuật nội soi Karl-storz
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 03 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí sửa chữa, vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ 00 phút, ngày 21/12/2022.
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 2.

Người liên hệ: Đặng Nguyễn Ngọc An

Số điện thoại: 0919.357.507

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, BVTB CS2 (M18-005-2-dnnan)(2).



Phạm Văn Tấn

Mua

PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 3862/BVĐHYD-CC ngày 15. tháng 12 năm 2022)

Công cụ dụng cụ cho hệ thống phẫu thuật nội soi hãng Karl storz

I – Yêu cầu chung:

- Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2022 trở về sau.
- Đạt tiêu chuẩn ISO, EC
- Dụng cụ được khắc mã sản phẩm

II – Phạm vi cung cấp và mô tả yêu cầu kỹ thuật:

1. Bộ dụng cụ Tai Mũi Họng, bao gồm:

STT	Tên danh mục	Mô tả kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1. Bộ dụng cụ soi treo thanh quản, bao gồm:				
1.1	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực BENJAMIN-PARSONS, kiểu GOTTINGEN	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực BENJAMIN-PARSONS, kiểu GOTTINGEN gồm có: - Bộ phận giữ ống soi thanh quản - Bộ phận chân đế đặt trên ngực bệnh nhân, có thể di chuyển được, có vòng kim loại, đường kính 12 cm và 2 vít cố định bên, chiều dài 34 cm	Bộ	2
1.2	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực GOTTINGEN	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực GOTTINGEN, gồm có: - Bộ phận giữ ống soi thanh quản - Bộ phận chân đế đặt trên ngực bệnh nhân, có thể di chuyển được, có vòng kim loại, đường kính 9cm, dài 34cm	Bộ	2
1.3	Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, dùng cho người lớn, loại lớn, dài 17 cm	Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, dùng cho người lớn, loại lớn, dài 17 cm	Cái	1
1.4	Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, cỡ trung bình, dài 17cm	Ống soi thanh quản và phụ kiện (Dùng cho người lớn), gồm: Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, cỡ trung bình, dài 17cm (Là Model thường được sử dụng nhất)	Cái	1
1.5	Thanh truyền sáng xa, chiều dài làm việc 14cm	Thanh truyền sáng xa, chiều dài làm việc 14cm	Cái	2

STT	Tên danh mục	Mô tả kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.6	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm cong sang phải	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm cong sang phải, có đầu nối vệ sinh, chiều dài 23cm	Cái	2
1.7	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm cong sang trái	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm cong sang trái, có đầu nối vệ sinh, chiều dài 23cm	Cái	2
1.8	Kéo phẫu tích KLEINSASSER	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm thẳng, cắt ngang, có đầu nối vệ sinh, chiều dài 23cm	Cái	2
1.9	Dao phẫu tích	Dao phẫu tích, hình liềm, cong, nhọn, chiều dài làm việc 23cm (Dùng với tay cầm 8597)	Cái	2
1.10	Dao phẫu tích, hàm cắt thẳng, nhọn, chiều dài làm việc 23 cm	Dao phẫu tích, hàm cắt thẳng, nhọn, chiều dài làm việc 23 cm (Dùng với tay cầm 8597)	Cái	2
1.11	Kẹp sinh thiết thanh quản KLEINSASSER	Kẹp sinh thiết thanh quản KLEINSASSER, hàm hình trứng, cỡ 3 x 4 mm, hàm mở 01 bên, có đầu nối vệ sinh, chiều dài làm việc 23cm	Cái	2
1.12	Kẹp phẫu tích KLEINSASSER	Kẹp phẫu tích KLEINSASSER, hàm cắt tròn hình muỗng 2 mm, hàm thẳng, có đầu nối vệ sinh, chiều dài làm việc 23 cm	Cái	2
2	Ống soi quang học, góc soi thẳng 0 độ, đường kính 2.7 mm, chiều dài khoảng 11 cm	Ống soi quang học HOPKINS, góc soi thẳng 0 độ, đường kính 2.7mm, chiều dài 11cm + Dây quang học truyền ánh sáng được gắn bên trong ống + Thị trường mở rộng + Được tạo ra từ các thỏi lăng kính + Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi) + Có thể hấp khử trùng được autoclavable) + Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần.	Cái	1
3	Ống soi quang học góc soi thẳng 0 độ, đường kính 4mm, chiều dài 18cm	Ống soi quang học HOPKINS II : - Góc soi thẳng 0°, đường kính 4 mm, dài 18 cm - Chùm dây quang học truyền ánh sáng được gắn bên trong ống (Fiber optic light transmission incorporated) - Thị trường mở rộng (Enlarged view) - Được tạo ra từ các thỏi lăng kính	Cái	2

STT	Tên danh mục	Mô tả kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		(Rod lens) - Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi) - Có thể hấp khử trùng được (autoclavable) - Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần.		

2. Dụng cụ Chẩn thương chỉnh hình:

STT	Tên danh mục	Mô tả kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Ống vỏ ngoài nội soi khớp lưu lượng cao	Ống vỏ ngoài nội soi khớp lưu lượng cao, với cơ chế khớp nối nhanh, đầu xa thuôn nhọn, có lỗ tưới rửa, có 2 khóa nước, xoay tròn được, đường kính 6 mm, chiều dài làm việc 13.5 cm, để sử dụng với ống soi quang học HOPKINS® 30 độ, 70 độ và nòng trong	Bộ	2
2	Nòng trong, loại bán nhọn, dùng với ống vỏ ngoài nội soi khớp	Nòng trong, loại bán nhọn, dùng với ống vỏ ngoài nội soi khớp	Bộ	2
3	Ống soi quang học, góc soi nghiêng 30 độ, đường kính 2.7 mm, chiều dài khoảng 11 cm	Ống soi quang học HOPKINS, góc soi nghiêng 30 độ, đường kính 2.7mm, chiều dài 11cm + Dây quang học truyền ánh sáng được gắn bên trong ống + Thị trường mở rộng + Được tạo ra từ các thỏi lăng kính + Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi) + Có thể hấp khử trùng được (autoclavable) + Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần.	Cái	1
4	Ống soi quang học góc soi nghiêng 30 độ, đường kính 4 mm, dài khoảng 18 cm	Ống soi quang học HOPKINS: - Góc soi nghiêng 30°, đường kính 4 mm, dài 18cm - Thị trường mở rộng (enlarged view) - Chùm dây quang học truyền ánh sáng được gắn bên trong ống (Fiber optic light transmission incorporated)	Cái	02



STT	Tên danh mục	Mô tả kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Được tạo ra từ các sợi lăng kính (Rod lens) - Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vị) - Có thể hấp khử trùng được (autoclavable) - Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần.		
5	Ống vỏ ngoài nội soi khớp	Ống vỏ ngoài nội soi khớp, với cơ chế khớp nối nhanh, có 2 khóa nước, xoay tròn được, đường kính 4 mm, chiều dài làm việc 7.5 cm, để sử dụng với ống soi quang học HOPKINS® 30 độ và nòng trong	Cái	1
6	Nòng trong đầu tù, dùng với ống vỏ ngoài nội soi khớp	Nòng trong đầu tù, dùng với ống vỏ ngoài nội soi khớp	Cái	1

3. Dụng cụ Khoa Ngoại:

STT	Tên danh mục	Mô tả kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Ống soi niệu quản – bể thận	Đường kính đầu xa: 8Fr Đường kính ngoài ống soi tăng dần: 9.5Fr – 12Fr Đường kính kênh trung tâm: 6Fr (dùng với các dụng cụ có đường kính đến 5Fr) Góc soi: 6 độ Chiều dài: 43cm	Cái	1
2	Kéo phẫu tích	Kéo phẫu tích, loại bán cứng, nhọn, hàm mở 01 bên, cỡ 5 Fr, dài 34 cm (thích hợp với máy nội soi buồng tử cung)	Cái	2
3	Ống bơm hút dịch	Ống bơm hút dịch cỡ 5mm, dài 43 cm, có nhiều lỗ bên ở đầu xa, có khóa nước 2 chiều	Cái	3
4	Ruột kẹp phẫu tích hàm cá sấu	Ruột kẹp phẫu tích hàm cá sấu, hàm mở 02 bên (Dùng với tay cầm và ống vỏ ngoài cách điện)	Cái	2

STT	Tên danh mục	Mô tả kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
5	Dây đốt cao tần đơn cực	Dây đốt cao tần đơn cực, với đầu cắm 8mm, chiều dài khoảng 300cm	Cái	2
6	Dụng cụ đốt và có kênh hút	Dụng cụ đốt và có kênh hút, cách điện, có đầu nối với dây đốt điện đơn cực, đường kính 5 mm, chiều dài 30 cm	Cái	1
7	Ruột kẹp phẫu tích CROCE-OLMI	Ruột kẹp phẫu tích CROCE-OLMI, không san chấn, hàm có cửa sổ, cong	Cái	1
8	Kẹp phẫu tích lưỡng cực RoBi KELLY	Kẹp phẫu tích lưỡng cực RoBi KELLY, cỡ 5 mm, dài 36 cm, gồm có: - Tay cầm nhựa không khoá (38151) - Ống vỏ ngoài cách điện (38600) - Ruột kẹp phẫu tích, hàm mở 02 bên (38610ML)	Cái	1
9	Kẹp phẫu tích	Kẹp phẫu tích, có khóa rãnh ngang, có khớp ở giữa, chiều dài 33cm	Cái	2
10	Ruột Kẹp phẫu tích	Ruột Kẹp phẫu tích, loại Clickline (clamp ruột ngắn), hàm mở 01 bên có rãnh ngang không san chấn và có cửa sổ, cỡ 5mm, hàm dài 26mm, Chiều dài 36cm	Cái	2
11	Kèm mang kim	Kèm mang kim, tay cầm trực thuận tiện với khóa, mở khóa bên phải, hàm thẳng có bánh xe di chuyển hàm với chức năng chỉnh kim về đúng vị trí, đường kính cỡ 5mm, chiều dài 33cm	Cái	2
12	Vỏ ngoài trocar	Vỏ ngoài trocar vòng xoắn, có đầu nối để bơm khí, có vòng xoắn, có van khoá, đường kính 6mm, chiều dài 10.5cm	Cái	2
13	Nòng trong trocar	Nòng trong trocar đầu nhọn hình tháp, đường kính 6mm, chiều dài 10.5 cm	Cái	5

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-.... của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	TT trong danh mục mời chào giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng (có khả năng cung ứng)	Đơn giá	Ghi chú ⁽¹⁾

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực⁽²⁾ ngày kể từ ngày báo giá.

¹ : Bảng biểu này chỉ có tính chất tham khảo, tùy từng loại hàng hóa cụ thể mà đơn vị có điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu thực tế. Đơn vị thực hiện lưu ý thống nhất nội dung của bảng này và bảng tại “Mẫu nhập liệu” khi áp dụng cho từng loại hàng hóa cụ thể.

²: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.